TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HÓA** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS - ST
Ngày 10 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Thiên Lương và bà Trần Thị Phúc Tuệ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Thị Kim H, sinh ngày 02/02/1984, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tiểu khu Tân L, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Trúc (đã chết) và bà Phạm Thị Thế; có chồng là Nguyễn Thanh Hùng (đã ly hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/02/2025 bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Anh Cao Tiến D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Bắc S, xã Sơn H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

+ Chị Lê Thị N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Nghĩa D, xã Sa N, huyện Sa T, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 08/2023, tại thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình, anh Cao Tiến D, sinh năm 1988 trú tại thôn Bắc S, xã Sơn H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và chị Lê Thị N – sinh năm 1992, trú tại thôn Nghĩa D, xã Sa N, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum gặp Lê Thị Kim H, sinh năm 1984 trú tại tiểu khu Đồng T, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Quá trình nói chuyện, Hoa biết được anh Dũng đang có nhu cầu xin việc làm và đang làm thủ tục ly hôn với vợ, chị Nhàn đang làm thủ tục ly hôn với chồng, H đã đưa ra thông tin mình có khả năng giúp làm thủ tục ly hôn và xin việc làm cho anh Dũng và chị Nhàn. Nghe vậy, anh Dũng và chị Nhàn đã nhờ Hoa làm giúp. Hoa hứa hẹn sẽ tìm được việc làm phù hợp cho anh D và tác động Tòa án ra Quyết định ly hôn theo hướng có lợi cho anh D và chị N. Sau đó, từ tháng 8/2023 đến tháng 11/2023, anh Dũng đã nhiều lần chuyển tiền cho Hoa (bằng hình thức chuyển khoản và đưa trực tiếp) với tổng số tiền 114.500.000 đồng để làm thủ tục ly hôn, xin việc làm; cũng trong khoảng thời gian từ tháng 8/2023 đến tháng 11/2023, chị Nhàn đã nhiều lần chuyển cho Hoa tổng số tiền 29.300.000 đồng để làm thủ tục ly hôn. Sau khi nhận tiền, Hoa yêu cầu Dũng và Nhàn cung cấp các giấy tờ liên quan để làm thủ tục. Để tạo sự tin tưởng, Hoa đã đưa anh Dũng đến một số công ty và hứa hẹn xin việc ở nhiều nơi nhưng đều không thực hiện được. Đối với việc thực hiện ly hôn, Hoa đến Công ty luật "Hà Châu", gặp chị Trần Thị Thanh Tình, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố 6, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, để nhờ tư vấn thủ tục. Chị Tình nhận hồ sơ và yêu cầu chi phí 18.000.000 đồng, Hoa đã đưa trước 9.000.000 đồng. Sau đó, do không làm được và Hoa đề nghị thanh lý hợp đồng, nên chị Tình đã trả lại cho Hoa số tiền 3.500.000 đồng (Số tiền còn lại trừ phí vào chi phí hợp đồng và số tiền Hoa nợ trước đó 3.000.000 đồng). Tiếp đó, Hoa dẫn chị Nhàn vào Tòa án huyện Sa Thầy để làm thủ tục ly hôn. Tại đây, Hoa chỉ dẫn Nhàn đến nộp hồ sơ và thông báo bên Tòa án yêu cầu số chi phí 42.000.000 đồng. Từ đó, Hoa không thực hiện thêm bất cứ thủ tục gì để làm thủ tục ly hôn, xin việc làm cho Dũng và Nhàn. Tổng số tiền mà Lê Thị Kim Hoa đã nhận của anh Nguyễn Tiến Dũng và Lê Thị Nhàn là 143.800.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tạm giữ vật chứng gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, số tiền 20.000.000 đồng do Lê Thị Kim Hoa giao nộp; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A4, màu xanh, số IMEI 1: 353503966134591, số IMEI 2: 354811676134598, bên trong chứa thẻ sim số 0868084176 và số 0855269677, đã qua sử dụng. Ngày 17/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại cho Lê Thị Kim H số tiền 20.000.000 đồng để Hoa bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Lê Thị Kim H cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại chị Lê Thị N số tiền 20.000.000 đồng, chị Nhàn đã nhận số

tiền trên và yêu cầu Lê Thị Kim H bồi thường tiếp số tiền còn lại là 9.300.000 đồng. Bồi thường cho anh Cao Tiến D số tiền 40.000.000 đồng, anh D đã nhận số tiền trên và yêu cầu Lê Thị Kim Hoa bồi thường tiếp số tiền còn lại là 74.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT - VKSTH ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Kim H từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù, về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" tại Bản án hình sự phúc thẩm số 07/2025/HS - PT ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/11/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A4, màu xanh, số IMEI 1: 353503966134591, số IMEI 2: 354811676134598, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo Lê Thị Kim Hoa sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0868084176 và 01 thẻ sim số 0855269677.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc Lê Thị Kim H phải bồi thường cho anh Cao Tiến Dũng số tiền 74.500.000 đồng và Lê Thị N số tiền 9.300.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Thị Kim Hoa chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Kim H nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, về trách nhiệm dân sự các bên đã thống nhất bồi thường. Sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Kim H thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng tháng 08/2023 tại thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, mặc dù không có nhiệm vụ, quyền hạn trong việc cung ứng việc làm và giải quyết thủ tục ly hôn tại Tòa án, nhưng Lê Thị Kim H đã đưa ra các thông tin gian dối, hứa hẹn xin việc làm và giải quyết việc ly hôn cho anh Cao Tiến D và chị Lê Thị Nh nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của anh Dũng và chị Nhàn để tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền mà Lê Thị Kim H đã chiếm đoạt của hai bị hại là 143.800.000 đồng (trong đó, anh Cao Tiến D là 114.500.000 đồng, chị Lê Thị Nhàn là 29.300.000 đồng). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Thị Kim H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm khách thể quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của người khác. Vì vậy, cần xét xử nghiêm đối với bị cáo và áp dụng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị Kim H phạm tội 02 lần trở lên. Vì vậy, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với bị hại bồi thường một phần về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo Lê Thị Kim H được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa tham gia phiên toà là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo. Bị cáo Lê Thị Kim H không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 07/2025/HS - PT ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình với bản án này. Buộc bị cáo Lê Thị Kim Hoa phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A4, màu xanh, số IMEI 1: 353503966134591, số IMEI 2: 354811676134598, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo Lê Thị Kim Hoa sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0868084176 và 01 thẻ sim số 0855269677.

Đối với các vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ và đã trả lại cho chủ sỡ hữu, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự buộc Lê Thị Kim Hoa phải bồi thường cho bị hại anh Cao Tiến Dũng số tiền 74.500.000 đồng và bị hại Lê Thị Nhàn số tiền 9.300.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Kim Hoa phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền kháng cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim H 30 (Ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" tại Bản án hình sự phúc thẩm số 07/2025/HS - PT ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo Lê Thị Kim H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 27/11/2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thị Kim H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị Kim H.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A4, màu xanh, số IMEI 1: 353503966134591, số IMEI 2: 354811676134598, đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0868084176 và 01 thẻ sim số 0855269677.

Vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Lê Thị Kim H phải bồi thường cho anh Cao Tiến D số tiền 74.500.000 đồng (Bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và Lê Thị N số tiền 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Kim H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.190.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, để sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/6/2025); Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu

xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Thái Thiên Lương **Trần Thị Phúc Tuệ** **Nguyễn Anh Tuấn**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Thái Thiên Lương **Trần Thị Phúc Tuệ** **Nguyễn Anh Tuấn**